TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN ÂN THI **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **108**/2020/QĐST-HNGĐ	*Ân Thi, ngày 10 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh Văn Đ, SN 1983
Bị đơn: Chị Đào Thị H, SN 1988
Người có QLNV liên quan:
1. Cháu Đinh Quốc H, SN 28/11/2007
2. Cháu Đinh H H, SN 23/6/2009
Người đại diện H pháp của các cháu: Anh Đ – Bố đẻ của các cháu
Đều trú tại: ML, HHT, Ân Thi, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/7/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Văn Đ và chị Đào Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Anh Đinh Văn Đ và chị Đào Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Đ, chị H có 02 con chung là Đinh Quốc H, SN 28/11//2007

và Đinh H H, SN 23/6/2009. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh Đ. Nay ly hôn chị H, anh Đ thống nhất thỏa thuận để anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung đến tuổi thành niên. Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Đ. Chị H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Chị H, anh Đ không đề nghị Tòa giải quyết

- *Về án phí*: Anh Đ tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí STDS được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000593 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Ân Thi. Còn 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, anh Đ tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Hện Ân Thi;*
- *Chi cục THA dân sự Hện Ân Thi;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã HHT, Ân Thi, Hưng Yên;*
- *Lưu HS.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Dực